

SOẠN VĂN 7

Bài 1: Tiếng nói của vạn vật (Thơ bốn chữ, năm chữ)

Soạn bài Tri thức ngữ văn lớp 7 trang 10 Tập 1:

* Thơ bốn chữ, năm chữ

Thơ bốn chữ là thể thơ mỗi dòng có bốn chữ, thường có nhịp 2/2.

Thơ năm chữ là thể thơ mỗi dòng có năm chữ, thường có nhịp 3/2 hoặc 2/3/1.

Thơ bốn chữ, năm chữ không hạn chế về số lượng dòng thơ trong một khổ thơ, số khổ thơ trong một bài thơ và thường sử dụng đan xen vần chân với vần lưng.

* Hình ảnh trong thơ

Hình ảnh trong thơ là những chi tiết, cảnh tượng từ thực tế đời sống, được tái hiện bằng ngôn ngữ thơ ca, góp phần diễn tả cảm xúc, suy ngẫm của nhà thơ về thế giới và con người.

* Vần, nhịp và vai trò của vần, nhịp trong thơ

Vần trong thơ Việt Nam gồm vần chân và vần lưng. Vần chân (hay cước vận) là vần được gieo vào cuối dòng thơ, nghĩa là các tiếng ở cuối dòng vần với nhau. Vần chân là hình thức gieo vần phổ biến nhất trong thơ.

Vần lưng (hay yêu vận): là vần được gieo ở giữa dòng thơ, nghĩa là tiếng cuối của dòng trên vần với một tiếng nằm ở giữa dòng dưới hoặc các tiếng trong cùng một dòng thơ hiệp vần với nhau.

Vai trò của vần trong thơ: Liên kết các dòng và câu thơ, đánh dấu nhịp thơ, tạo nhạc điệu, sự hài hòa, sức âm vang cho thơ, đồng thời làm cho dòng thơ, câu thơ dễ nhớ, dễ thuộc.

Nhịp thơ và vai trò của nhịp trong thơ: Nhịp thơ được biểu hiện ở chỗ ngắt chia dòng và câu thơ thành từng vế hoặc ở cách xuống dòng (ngắt dòng) đều đặn cuối mỗi dòng thơ. Nhịp có tác dụng tạo tiết tấu, làm nên nhạc điệu của bài thơ đồng thời cũng góp phần biểu đạt nội dung thơ.

*** Thông điệp**

Thông điệp (của văn bản) là ý tưởng quan nhất, là bài học, cách ứng xử mà tác giả muốn gửi đến người đọc.

*** Phó từ**

Phó từ là những từ chuyên đi kèm với danh từ, động từ, tính từ. Có thể chia phó từ thành hai nhóm sau:

- Nhóm phó từ chuyên đi kèm trước danh từ, bổ sung ý nghĩa về số lượng cho danh từ, chẳng hạn: những, các, mọi, mỗi, từng,...

- Nhóm phó từ chuyên đi kèm động từ, tính từ, thường bổ sung nghĩa mức độ, khả năng, kết quả và hướng, chẳng hạn như: rất, lắm, quá, ra, đi, mất,...

Khi đứng trước động từ, tính từ, phó từ thường bổ sung cho hành động, trạng thái, đặc điểm, tính chất được nêu ở động từ, tính từ một số ý nghĩa như: quan hệ thời gian, mức độ, sự tiếp diễn tương tự, sự phủ định, sự cần khiến,...

Khi đứng sau động từ, tính từ, phó từ thường bổ sung cho động từ, tính từ đó một số ý nghĩa như: mức độ, khả năng, kết quả và phương hướng,...

Soạn bài Lời của cây:

* Chuẩn bị đọc

Câu hỏi (trang 13 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

- Em đã từng quan sát quá trình lớn lên của cây hoa hồng được bố em trồng trong vườn nhà em. (Em có thể chọn một con vật gần gũi như con gà, con mèo, con chó hoặc một loài cây khác mà em thích).

- Chứng kiến quá trình lớn lên của cây hoa hồng, em có suy nghĩ về sự sinh trưởng và sức sống bền bỉ, mãnh liệt của từng loài sinh vật. Dù là cây cối hay con vật cũng đều có linh hồn, sinh trưởng từng ngày để trưởng thành và có cuộc sống riêng. Được quan sát quá trình lớn lên ấy, em cảm thấy vô cùng thích thú, tò mò, mong muốn được khám phá sự sinh trưởng ấy mỗi ngày.

* Trải nghiệm cùng văn bản

Hình ảnh "nhú lên giọt sữa" khiến em tưởng tượng về một mầm non bé nhỏ đang vươn mình khỏi mặt đất, mạnh mẽ sinh trưởng cho đến khi căng tràn nhựa sống như giọt sữa thơm.

* Suy ngẫm và phản hồi

Nội dung chính: Bài thơ thể hiện sự khâm phục sức sống mạnh mẽ của thiên nhiên qua đó thể bày tỏ niềm yêu thương, trân trọng những mầm xanh thiên nhiên đang tồn tại trong cuộc sống.



Câu 1 (trang 14 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

- Năm khổ thơ đầu là lời của tác giả.

Lý do khẳng định: Lời thơ chính là lời kể của tác giả về quá trình lớn lên của hạt mầm. Từ hạt mầm trong tay tác giả cho đến khi hạt nảy mầm, phát triển. Các từ "ghé tai, nghe" đều là lời của tác giả khi quan sát quá trình lớn lên của hạt mầm.

- Khổ thơ cuối là lời của cây.

Lý do khẳng định: Câu thơ "Cây chính là tôi" sử dụng đại từ nhân xưng "tôi" là lời giới thiệu của cây về sự xuất hiện của mình.

Câu 2 (trang 14 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

- Một số hình ảnh, từ ngữ miêu tả quá trình từ hạt thành cây: nằm lặng thình, nảy mầm, nhú lên giọt sữa, thì thầm, mầm mở mắt, đón tia nắng hồng, nở vài lá bé.

- Quá trình từ hạt mầm trở thành cây:

Khổ 1: Hạt thình lặng => Khổ 2: Hạt mầm nhú lên giọt sữa, biết nói thì thầm => Khổ 3: Mầm sữa được nuôi dưỡng như đứa trẻ sơ sinh => Khổ 4: Mầm non kiên gió kiên mưa chờ ngày lớn lên để đón tia nắng hồng => Khổ 5: Cây đã thành, lá xanh bập bẹ tiếng nói => Khổ 6: Cây bập bẹ xưng tên họ cùng lời hứa tô thêm màu xanh cho cuộc đời.

Câu 3 (trang 14 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

Theo em, những dòng thơ như "Ghé tai nghe rõ", "Nghe mầm mở mắt" thể hiện mối quan hệ gần gũi, linh cảm giao thoa kỳ diệu, là sự đồng điệu trong tâm hồn của thiên nhiên và nhân vật đang "ghé tai nghe rõ" hay đó chính là nhà thơ. Nhân vật "tôi" không chỉ là người bạn đồng hành, chứng kiến toàn bộ quá trình sinh trưởng của hạt mầm mà còn giống như người bạn tâm giao, lắng nghe những lời tâm sự, ở bên cạnh luôn động viên hạt mầm.

Câu 4 (trang 14 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

- Những hình ảnh, từ ngữ thể hiện tình cảm, cảm xúc mà tác giả dành cho những mầm cây là: Hạt nằm lặng thình, Ghé tai nghe rõ, Nghe bàn tay vỗ, Nghe tiếng ru hời, Nghe mầm mở mắt.

- Thứ tình cảm mà tác giả dành cho mầm cây là sự nâng niu, yêu thương, trân trọng, mong mầm cây luôn sống khỏe mạnh, góp ích cho cuộc đời.

Câu 5 (trang 14 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

Các biện pháp tu từ chủ yếu được sử dụng trong văn bản là: nhân hóa, điệp ngữ.

- Biện pháp nhân hóa: hạt nằm lặng thình, mầm đã thì thăm, mầm kiêng gió bắc, đón tia nắng hồng, bập bẹ.

=> Tác dụng: Hạt mầm trở nên sinh động, có linh hồn, có sức sống mạnh mẽ, bền bỉ, biểu hiện được suy nghĩ, tình cảm giống như con người.

- Điệp từ "nghe" lặp lại 4 lần.

=> Tác dụng: Nhấn mạnh mối quan hệ thân thiết, gần gũi giữa nhân vật "tôi" và hạt mầm. Nhân vật tôi giống như người bạn tâm tình, ở bên cạnh chứng kiến hạt mầm sinh trưởng, chia sẻ từng khoảnh khắc lớn lên của hạt mầm.

Câu 6 (trang 14 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

- Cách gieo vần chân: mình-thình; mầm-thăm; giông-hồng;... kết hợp cùng ngắt nhịp 2/2 tạo nên nhịp điệu gần gũi, thân thuộc cho bài thơ.

- Nhờ cách gieo vần và ngắt nhịp đã góp phần vào việc liên kết các câu thơ, tạo nhịp điệu nhẹ nhàng càng thể hiện được lời tâm tình, thủ thỉ của hạt mầm, giúp bài thơ càng thêm gần gũi, dễ nhớ, đi sâu vào lòng người đọc.

Câu 7 (trang 14 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

- Chủ đề: Bài thơ thể hiện sự khâm phục sức sống mạnh mẽ của thiên nhiên qua đó thể bày tỏ niềm yêu thương, trân trọng những mầm xanh thiên nhiên đang tồn tại trong cuộc sống.

- Thông điệp: Mỗi chúng ta hãy lắng nghe thiên nhiên để biết yêu thương, bảo vệ, che chở sự sống ngay từ khi sự sống ấy mới chỉ là những mầm non bé nhỏ. Vạn vật đều có ích, sinh trưởng sẽ có một trách nhiệm thiên nhiên với cuộc sống, góp thêm màu xanh cho cuộc đời.